

Số: /BC-UBND

Bình Giang, ngày tháng 9 năm 2025

BÁO CÁO

Công tác kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử Quý III/2025

Thực hiện Kế hoạch của UBND Thành phố Hải Phòng về việc thực hiện chế độ báo cáo công tác kiểm soát thủ tục hành chính; UBND xã Bình Giang báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) quý III năm 2025 như sau:

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Đánh giá tác động TTHC quy định tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)

- Số lượng TTHC đã được đánh giá tác động trong kỳ báo cáo: Không có.
- Số lượng TTHC được ban hành trong kỳ báo cáo đã được đánh giá tác động: Không có.

2. Thẩm định, thẩm tra TTHC quy định tại dự thảo văn bản QPPL

Đối văn bản QPPL, Ủy ban nhân dân xã giao cho Văn phòng HĐND&UBND xã căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của cơ quan chủ động tiến hành thẩm tra, thẩm định các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành. Tuy nhiên, trong quý III xã không ban hành văn bản QPPL nào có quy định về TTHC.

3. Công bố, công khai TTHC, danh mục TTHC

UBND xã đã thường xuyên chỉ đạo bộ phận Trung tâm PVHCC xã đăng tải, niêm yết công khai các nội dung về cải cách hành chính, bộ thủ tục hành chính, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC, cũng như những phản ánh, kiến nghị của người dân đối với công tác cải cách hành chính ở địa phương trên trang thông tin điện tử và tại trụ sở làm việc, góp phần giúp người dân dễ tiếp cận, nắm bắt và theo dõi.

- Tổng số Quyết định công khai TTHC/danh mục TTHC đã được ban hành trong kỳ báo cáo: Không có
- Tổng số văn bản QPPL có quy định TTHC được công bố: Không có
- Tổng số TTHC/danh mục TTHC được công bố: 388 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết cấp xã. Số TTHC được công khai 388 TTHC.

4. Rà soát, đơn giản hóa TTHC

Trong quý, Ủy ban nhân dân xã đã xây dựng Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính những tháng cuối năm 2025 để triển khai thực hiện.

- Tổng số TTHC cần rà soát, đơn giản hóa theo Kế hoạch (Kế hoạch của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch của bộ, cơ quan/UBND cấp tỉnh): 30 thủ tục.

- Tổng số TTHC đã được rà soát, thông qua phương án đơn giản hóa: 30 thủ tục hành chính.

- Phương án đơn giản hóa cụ thể: Số TTHC giữ nguyên: 30 TTHC; số TTHC bãi bỏ: 0 TTHC; số TTHC sửa đổi, bổ sung: 0 TTHC; số TTHC thay thế: 0 TTHC; số TTHC liên thông: 0; số TTHC có giải pháp để thực hiện trên môi trường điện tử 0.

- Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch rà soát, đơn giản hóa: 100%

5. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định, TTHC

- Trong quý III, UBND xã không có phản ánh, kiến nghị nào liên quan đến TTHC.

- Tỷ lệ hoàn thành xử lý phản ánh, kiến nghị: 100%.

6. Tình hình, kết quả giải quyết TTHC

6.1. Số lượng hồ sơ tiếp nhận

- Trong quý, tổng số hồ sơ tiếp nhận TTHC trong kỳ: **4.009** hồ sơ. Tiếp nhận trực tuyến: **2.082** hồ sơ, đạt 51,93%; Tiếp nhận trực tiếp: **1.927** hồ sơ, đạt 48,07%.

- Tổng số hồ sơ từ kỳ báo cáo trước chuyển qua là: **0** hồ sơ.

STT	Lĩnh vực giải quyết	Số lượng hồ sơ tiếp nhận			
		Tổng số	Trong kỳ		Từ kỳ trước
			Trực tuyến	Trực tiếp, dịch vụ bưu chính	
1	Người có công	24	13	11	0
2	Giải quyết tố cáo	1	0	1	0
3	Đất đai	34	7	27	0
4	Hộ tịch	817	599	218	0
5	Chứng thực	2.641	1.122	1.519	0
6	Lưu thông hàng hóa trong nước	1	0	1	0
7	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh)	59	31	28	0
8	Bảo trợ xã hội	423	303	120	0
9	Hoạt động xây dựng	1	0	1	0
10	Giáo dục trung học	8	7	1	0
Tổng cộng		4.009	2.082	1.927	0

Kết quả giải quyết TTHC:

STT	Lĩnh vực giải quyết	Số lượng hồ sơ đã giải quyết				Hồ sơ rút
		Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	
1	Người có công	15	15	0	0	6
2	Giải quyết tố cáo	0	0	0	0	1
3	Đất đai	17	17	0	0	13
4	Hộ tịch	725	683	0	42	91
5	Chứng thực	2.607	2.267	0	340	34
6	Lưu thông hàng hóa trong nước	1	1	0	0	0
7	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ KD)	47	46	0	1	12
8	Bảo trợ xã hội	409	409	0	0	14
9	Hoạt động xây dựng	1	1	0	0	0
10	Giáo dục trung học	7	7	0	0	1
Tổng cộng		3.829	3.446	0	383	172

6.2. Tỷ lệ thanh toán phí, lệ phí trực tuyến

- Tổng số hồ sơ phát sinh phí, lệ phí: **2.267** hồ sơ
- Số hồ sơ thanh toán phí, lệ phí trực tuyến: **1.265** hồ sơ. Đạt: **55,80%**.

6.3. Số hóa hồ sơ

- Số hồ sơ tiếp nhận: **4.009** hồ sơ
- + Số hồ sơ có số hóa thành phần: **4.007** hồ sơ
- + Số hồ sơ chưa số hóa đầy đủ thành phần hồ sơ: **02** hồ sơ.
- Số hồ sơ đã giải quyết: **4.001** hồ sơ
- + Số hồ sơ chưa số hóa kết quả TTHC: **00** hồ sơ
- + Số hồ sơ có số hóa kết quả TTHC: **4.001** hồ sơ. Đạt 100%.

7. Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

Trung tâm phục vụ hành chính công xã đã tham mưu UBND xã ban hành Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 09/9/2025 về việc triển khai thực hiện Chính quyền điện tử trên địa bàn xã Bình Giang các tháng cuối năm 2025.

- Thực hiện Nghị định số 118/2025/NĐ-CP, UBND xã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, tất cả các phụ lục biểu mẫu được áp dụng tại các bộ phận chuyên môn thực hiện giải quyết TTHC. Bố trí Trung tâm phục vụ hành chính công có diện tích 258,64 m², có đủ trang thiết bị phục vụ công tác tiếp công dân, tổ chức; trang thiết bị được trang bị đầy đủ kết nối Internet, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; Bảng niêm yết công khai thủ tục hành chính quét mã QR; Quy định mức thu

phí, lệ phí theo quy định; bảng thông tin tiếp nhận phản ánh kiến nghị về TTHC; Hệ thống kiosk lấy số tự động, bảng tra cứu TTHC, bảng đánh giá mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp.

- Áp dụng mô hình cán bộ công chức vừa làm việc chuyên môn và tiếp nhận giải quyết TTHC tại Trung tâm phục vụ hành chính công, 100% công chức chuyên môn có trình độ Đại học, chuyên môn phù hợp với chức danh, vị trí làm việc. Đồng thời áp dụng quy trình nội bộ, mã hóa hồ sơ theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 đem lại hiệu quả, thiết thực.

8. Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử

- Tình hình, kết quả triển khai thực hiện Nghị định số 45/2020/NĐ-CP: Công tác chỉ đạo và triển khai thực hiện; kết quả thực hiện (ngoài các nhiệm vụ chung trong các biểu mẫu số liệu, báo cáo thêm về nhiệm vụ riêng của từng đơn vị).

- Triển khai thực hiện Nghị định số 45/2020/NĐ-CP, UBND xã làm tốt công tác tuyên truyền lồng ghép thông qua các hội nghị của các ngành, đoàn thể để tuyên truyền tới đoàn viên, hội viên, nhân dân. Tuy nhiên do trình độ dân trí không đồng đều nên việc tiếp cận các dịch vụ từ môi trường điện tử còn chậm, chưa mang lại kết quả cao.

- Việc số hóa kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của bộ, cơ quan, địa phương còn hiệu lực và tình hình, kết quả tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch đã ban hành. Số hóa kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết UBND xã mang lại hiệu quả cao như công tác số hóa hộ tịch.

- Tình hình tích hợp dịch vụ công của bộ, cơ quan, UBND cấp tỉnh trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Thực hiện tích hợp dịch vụ công của UBND cấp tỉnh trên Cổng Dịch vụ công quốc gia mang lại hiệu quả cao, tuy nhiên nhiều lĩnh vực TTHC chưa có phát sinh hồ sơ.

9. Truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC

UBND xã đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thường xuyên cập nhật các TTHC mới được UBND thành phố công bố lên trang thông tin điện tử của xã. Đồng thời tích cực thực hiện công tác truyền thông về kiểm soát TTHC thông qua nhiều hình thức như: Trang Thông tin điện tử; lồng ghép trong các hội nghị, cuộc họp của các cơ quan, đơn vị, các tổ chức đoàn thể; qua hệ thống loa truyền gthnh cơ sở; niêm yết công khai các TTHC tại trụ sở làm việc.

10. Nghiên cứu, đề xuất sáng kiến cải cách TTHC

Nhằm nâng cao chất lượng, số lượng hồ sơ phát sinh sử dụng dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ bưu chính công ích để tiết kiệm thời gian, giảm thiểu quy trình trong việc tra cứu thủ tục hành chính, nâng cao hiệu quả, chất lượng thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn xã, thay đổi tư duy từ “làm thay, làm hộ” sang hỗ trợ, hướng dẫn để nâng cao kỹ năng số cho người dân, doanh nghiệp, từng bước thay đổi thói quen cho người dân, doanh nghiệp theo hướng sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

Ủy ban nhân dân xã thực hiện triển khai tạo mã QR-Code để hỗ trợ tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công thành phố.

11. Kiểm tra thực hiện kiểm soát TTHC

Quý III/2025 UBND xã đã thực hiện công tác tự kiểm tra đối với các bộ phận chuyên môn trong việc triển khai thực hiện công tác cải cách TTHC, Kiểm soát TTHC tại UBND xã (cụ thể là Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông của UBND xã). Kết quả đã thực hiện tốt theo các Kế hoạch đề ra.

12. Nội dung khác

- Trong quý, UBND xã đã ban hành nhiều văn bản liên quan đến việc kiểm soát TTHC để triển khai thực hiện như: Kế hoạch CCHC 6 tháng cuối năm 2025; Kế hoạch Tuyên truyền cải cách TTHC 6 tháng cuối năm 2025; Kế hoạch số 21/KH-UBND về việc kiểm soát, đánh giá thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn xã Bình Giang các tháng cuối năm 2025; Kế hoạch số 22/KH-UBND về việc rà soát Thủ tục hành chính các tháng cuối năm 2025; Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 09/9/2025 xây dựng chính quyền điện tử các tháng cuối năm 2025; Kế hoạch số 34/KH-UBND về việc ứng dụng Công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã các tháng cuối năm 2025;

- UBND xã giao công chức làm đầu mối rà soát TTHC, đôn đốc công chức thuộc Trung tâm phục vụ hành chính công, công chức phụ trách kiểm soát TTHC tại các phòng chuyên môn thường xuyên cập nhật văn bản chỉ đạo, các TTHC mới được ban hành của cấp có thẩm quyền, thực hiện rà soát, niêm yết đầy đủ các thông tin về TTHC thực hiện tại Trung tâm phục vụ hành chính công xã.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm:

Nhìn chung, công tác kiểm soát TTHC đã được các cấp uỷ, chính quyền và các ban, ngành thường xuyên quan tâm chỉ đạo. Việc xây dựng các Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC đảm bảo yêu cầu, theo kế hoạch của cấp trên. Việc công khai các TTHC, triển khai cơ chế “một cửa”, ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động đã tạo điều kiện thực hiện tốt công tác tiếp nhận, giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức nói riêng và công tác kiểm soát TTHC nói chung. Các thủ tục hành chính của các tổ chức, cá nhân đến giao dịch tại Trung tâm phục vụ hành chính công xã được giải quyết kịp thời, không gây phiền hà, khó khăn cho công dân đến giao dịch, giải quyết công việc.

2. Hạn chế, khó khăn:

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác kiểm soát TTHC còn một số hạn chế, khó khăn đó là: Tình trạng hồ sơ quá hạn, hồ sơ rút trong tháng đầu vận hành vẫn còn xảy ra; việc rà soát, xây dựng Bộ thủ tục hành chính; quy trình giải quyết thủ tục hành chính nội bộ để niêm yết công khai, phục vụ người dân tra cứu còn

chậm; Công chức làm kiểm soát đầu mối TTHC kiêm nhiệm nhiều việc, do đó ảnh hưởng nhiều đến tiến độ và chất lượng rà soát các quy định TTHC; quy trình TTHC trên phần mềm “một cửa điện tử” có nhiều khác biệt với quy trình thủ tục quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 gây lúng túng cho cán bộ, công chức sử dụng. Việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích chưa tổ chức thực hiện do người dân có thói quen thực hiện giao dịch trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; hầu hết người dân đến làm thủ tục không thể tự số hóa, nộp hồ sơ trực tuyến; không có hoặc không nhớ VNeID; một số không mang theo các loại hồ sơ gốc để chứng thực... nên ảnh hưởng đến việc tiếp nhận, giải quyết TTHC.

3. Nguyên nhân

- Thời điểm đầu, do thực hiện mô hình chính quyền mới, phần mềm mới nên việc tiếp cận, thao tác của công chức xử lý còn lúng túng;

- Công tác chỉ đạo, điều hành của thủ trưởng một số cơ quan còn chậm, cách thức triển khai chưa khoa học nên hiệu quả chưa cao.

- Thời gian đầu, hệ thống phần mềm hộ tịch chưa liên thông; Hệ thống sổ sách gốc về hộ tịch của các xã cũ chưa kịp thời bàn giao về xã mới nên việc tra cứu thông tin để giải quyết còn gặp khó khăn.

- Khối lượng hồ sơ tiếp nhận trong ngày quá nhiều, nhất là hồ sơ chứng thực, trong khi chuyên viên xử lý ít, dẫn đến quá tải và trễ hạn.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, thực hiện nghiêm túc công tác kiểm soát TTHC những tháng cuối năm, đảm bảo thực hiện đầy đủ các nội dung kiểm soát TTHC theo chỉ đạo của thành phố.

2. Tiếp tục thực hiện công khai TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết; chủ động tự kiểm tra công tác kiểm soát TTHC tại cơ quan và kiểm tra việc giải quyết TTHC thuộc phạm vi quản lý tại các đơn vị.

3. Tập trung triển khai các biện pháp đồng bộ để đẩy mạnh thực hiện TTHC trên môi trường điện tử, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ bưu chính công ích trong giải quyết TTHC; đảm bảo các TTHC được giải quyết đúng hạn. Thường xuyên rà soát, đơn giản hóa TTHC, kịp thời đề xuất phương án nhằm rút ngắn thời gian xử lý.

4. Tăng cường công tác tuyên truyền sâu rộng đến cá nhân, tổ chức sử dụng dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ bưu chính công ích.

5. Kịp thời chấn chỉnh, đổi mới phương thức, lề lối làm việc, đối với cán bộ, công chức trong xử lý, giải quyết thủ tục hành chính. Hồ sơ thủ tục hành chính bị chậm, trễ phải có báo cáo giải trình và thực hiện xin lỗi theo đúng quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành.

6. Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

V. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

1. Thường xuyên mở các lớp tập huấn về kiểm soát TTHC cho cán bộ, công chức.

Trên đây là báo cáo công tác kiểm soát TTHC quý III năm 2025 của UBND xã Bình Giang./.

Nơi nhận:

- VP HĐND-UBND thành phố (b/c);
- Trung tâm PVHCC thành phố (b/c);
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu VP, TT PVHCC xã.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Thị Hòa

Biểu số II.06a/VPCP/KSTT

(Kèm Báo cáo số: /BC-UBND ngày 15/9/2025 của UBND xã Bình Giang)

STT	Lĩnh vực giải quyết	Số lượng hồ sơ tiếp nhận				Số lượng hồ sơ đã giải quyết				Số lượng hồ sơ đang giải quyết			Hồ sơ rút
		Tổng số	Trong kỳ		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn	
			Trực tuyến	Trực tiếp, dịch vụ bưu chính									
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+(6)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+(10)	(8)	(9)	(10)	(11)=(12)+(13)	(12)	(13)	(18)
1	Người có công	24	13	11	0	15	15	0	0	3	3	0	6
2	Giáo dục trung học	8	7	1	0	7	7	0	0	0	0	0	1
3	Bảo trợ xã hội	423	303	120	0	409	409	0	0	0	0	0	14
4	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh)	59	31	28	0	47	46	0	1	0	0	0	12
5	Hoạt động xây dựng	1	0	1	0	1	1	0	0	0	0	0	0
6	Chứng thực	2.641	1.122	1.519	0	2.607	2.267	0	340	0	0	0	34
7	Đất đai	34	7	27	0	17	17	0	0	4	4	0	13
8	Hộ tịch	817	599	218	0	725	683	0	42	1	1	0	91
9	Lưu thông hàng hóa trong nước	1	0	1	0	1	1	0	0	0	0	0	0
10	Giải quyết tố cáo	1	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	1
Tổng cộng		4.009	2.082	1.927	0	3.829	3.446	0	383	8	8	0	172